



BỘ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do Hạnh Phúc

KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SAU TỰ ĐÁNH GIÁ CTĐT NĂM 2023
(Kèm theo Thông báo số 632 ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội)

Tên chương trình: Diễn viên Cải lương
Khoa quản lý: Kịch hát dân tộc
Bộ môn: Diễn viên

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc (thực hiện cải tiến về CTĐT/kế hoạch hành động)	Bộ phận/ người chịu trách nhiệm	Dự kiến thời gian hoàn thành
Tiêu chuẩn 1	1.1	Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, kế hoạch theo từng năm học, từng học kỳ. Triển khai rà soát CTĐT theo Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục ĐH.	Khoa KHDT Phòng ĐT, QLKH&HTQT Phòng KT&ĐBCLGD Phòng CTHSSV	Năm 2025
		Đánh giá, rà soát lại mục tiêu CTĐT theo hướng phù hợp hơn với sứ mạng, tầm nhìn mới của Trường ĐHSKĐAHN, với Luật giáo dục đại học sửa đổi; đáp ứng nhu cầu xã hội. Đặc biệt KKHDT lập danh sách những nghệ sĩ trong nghề DVCL để thực hiện các khảo sát chuyên môn, góp phần nâng cao PPGD CNDVCL		
	1.2	Tiếp tục thực hiện đúng các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng cho SV theo CDR đã xây dựng.		Năm 2024
		Nghiên cứu, tham mưu Nhà trường ban hành hướng dẫn về phương pháp và công cụ đo lường mức độ đạt được CDR CNDVCL.		
	1.3	Đẩy mạnh khai thác thông tin đối với các đơn vị sử dụng nguồn sinh viên của chuyên ngành DVCL. Bên cạnh đó, Hội đồng KH Khoa rà soát và bổ sung nội dung mới để hoàn thiện hơn CDR của CTĐT. Thành lập ban liên lạc cựu SV, các nghệ sĩ DVCL nổi tiếng thành đạt về nghề để có		

		thêm kênh thông tin. Duy trì và mở rộng mối quan hệ với các đơn vị sử dụng DVCL.		
Tiêu chuẩn 2	2.1	Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung bản mô tả CTĐT, ma trận CĐR định kỳ trên cơ sở góp ý của các BLQ Mở rộng quy mô lấy ý kiến khảo sát của các bên liên quan.	Khoa KHDT	Năm 2024
	2.2	Thực hiện chuẩn hóa mẫu đề cương chi tiết (ĐCCT) học phần (HP) theo mẫu mới và tiếp tục rà soát, điều chỉnh, cập nhật phù hợp với mục tiêu của CTĐT và yêu cầu thực tiễn. Xây dựng đề án về <i>Nghệ sĩ Cải lương nổi tiếng với việc truyền nghề, lưu giữ giá trị truyền thống dân tộc</i> , từ đó định kỳ tổ chức tọa đàm để lấy ý kiến đóng góp điều chỉnh các thông tin trong đề cương các học phần, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy.	Khoa KHDT	
	2.3	Công bố rộng rãi và công khai bản mô tả CTĐT và đề cương các học phần lên Website của Trường/ Khoa.	Khoa KHDT	Năm 2024
		Xây dựng cơ chế đánh giá mức tiếp cận của các bên liên quan, sau đó đánh giá hằng năm và cải tiến chất lượng đối với hoạt động này.		
Tiêu chuẩn 3	3.1	Định kỳ rà soát CTDH nhằm đạt được CĐR ngày một cao hơn.	Khoa KHDT Phòng ĐT, QLKH & HTQT	Năm 2024
		Xây dựng cơ chế đặc thù với đơn vị sử dụng SV chuyên ngành DVCL để lấy ý kiến điều chỉnh, xây dựng chương trình dạy học được hoàn thiện hơn.		
	3.2	Xây dựng kế hoạch cải tiến chương trình dạy học thể hiện rõ hơn mục tiêu, yêu cầu của học phần, hoàn thiện hơn nữa phương pháp đánh giá nhằm đảm bảo quá trình dạy - học đạt được mục tiêu đề ra.		Năm học 2024 - 2025
		Định kỳ 2 năm/1 lần tổ chức lấy ý kiến các bên liên quan trong việc hoàn thiện chương trình thường xuyên hơn.		
	3.3	Tiếp tục xây dựng và thực hiện kế hoạch rà soát, cập nhật CTDH để tất cả các học phần trong CTDH đều có sự tương thích hơn về nội dung và thể hiện được sự đóng góp cụ		

		thể vào việc đạt được CDR của CTĐT.		
		Thực hiện quy định về việc lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan đối với việc triển khai CTDH chuyên ngành DVCL.		Năm 2024
Tiêu chuẩn 4	4.1	Rà soát, cập nhật mục tiêu của CTĐT, giới thiệu phổ biến triết lý và mục tiêu giáo dục của Nhà trường để cán bộ, GV, SV thực hiện.	Phòng ĐT, QLKH & HTQT Khoa KHDT	Từ năm học 2024 -2025 trở đi
		Nghiên cứu và triển khai các chính sách của Nhà nước về bảo tồn nghệ thuật Cải lương truyền thống để tiếp cận nhiều hơn với các bên liên quan từ đó phổ biến triết lý giáo dục của Trường hiệu quả hơn.		
	4.2	Đánh giá và cải tiến các phương pháp giảng dạy thông qua các hội thảo, tọa đàm thường niên với các bên liên quan nhất là các Nhà hát; triển khai những chính sách ưu đãi đối với việc gìn giữ nghệ thuật hát Cải lương để có nhiều cơ hội cho SV, GV trải nghiệm cũng như nâng cao kỹ thuật hát Cải lương.	Phòng Đào tạo, QLKH & HTQT Khoa KHDT Viện SK-ĐA	Từ năm học 2024 -2025 trở đi
		Khảo sát mức độ hài lòng của người học với tổ hợp công nghệ dạy và học/ các phương pháp dạy và học. Nghiên cứu tham mưu Ban Giám hiệu Nhà trường trong việc triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên chuyên ngành DVCL. Xây dựng cơ chế phối hợp với các nhà hát, các đơn vị nghệ thuật sân khấu truyền thống trong công tác đào tạo và NCKH.		
	4.3	Tiếp tục rà soát, hoàn chỉnh tổ hợp các phương pháp giảng dạy, học tập.	Khoa KHDT Phòng CTHSSV	Từ năm học 2024 -2025 trở đi
		Xây dựng kế hoạch, chiến lược bồi dưỡng giảng viên trẻ của Khoa; bám sát chính sách của Nhà nước về bảo tồn nghệ thuật hát Cải lương truyền thống để nghiên cứu mô hình đào tạo gắn Nhà hát với Nhà trường xây dựng đội ngũ giảng viên chuyên nghiệp.	Phòng KT&ĐBCLGD	

Tiêu chuẩn 5	5.1	Rà soát hình thức kiểm tra đánh giá nhằm bảo đảm mức độ phù hợp với nội dung giảng dạy và chuẩn đầu ra, đồng thời phân tích đánh giá kết quả học tập của người học để điều chỉnh phù hợp.	Phòng ĐT, QLKH & HTQT Khoa KHDT Phòng KT&ĐBCLGD Phòng CTHSSV	Năm 2025
		Phân tích định lượng kết quả kiểm tra-thi của người học, đánh giá chính xác hơn kết quả học tập của SV.		
	5.2	Tiếp tục rà soát quy định, quy trình về đánh giá kết quả học tập của người học và công khai cho SV.		Năm 2025
		Xây dựng cơ chế đánh giá mức độ tiếp cận và hiểu thông tin của SV.		
	5.3	Thực hiện các phương pháp đánh giá kết quả học tập, đồng thời nghiên cứu cách thức để quy trình hóa đánh giá KQHT đặc thù chuyên ngành DVCL.		Năm 2025
		Tổ chức các cuộc hội thảo, tọa đàm để lấy ý kiến về độ tin cậy và độ giá trị của công tác đánh giá kết quả của người học.		
	5.4	Tiếp tục thực hiện và rà soát quy trình công bố KQHT.		Từ năm học 2025 -2026 trở đi
		Định kỳ 2 lần/năm thực hiện khảo sát lấy ý kiến của người học, cựa người học về cách thức; thời gian phản hồi kết quả học tập.		
	5.5	Phổ biến rộng rãi các quy định có nội dung về quy trình khiếu nại kết quả học tập.		Năm 2025
		Thiết lập sổ theo dõi việc khiếu nại của người học. Tiến hành khảo sát việc tiếp cận quy trình khiếu nại của người học.		Năm 2025
Tiêu	6.1	Xây dựng cơ chế thu hút giảng viên có kinh nghiệm truyền nghề về làm việc hoặc cộng tác giảng dạy; bổ sung ưu đãi trong chính sách hỗ trợ giảng viên, trong trường	Khoa KHDT	Năm 2024

chuẩn 6		hợp không có bằng thạc sĩ, tiến sĩ có thể thay thế bằng các danh hiệu nghệ sĩ như NSUT, NSND thuộc nghệ thuật sân khấu hoặc nghệ thuật Cải lương.	Bộ phận TCCB Phòng Hành chính, Tổng hợp	
		Rà soát, đánh giá mục tiêu cụ thể về phát triển đội ngũ để đảm bảo đạt được các chỉ tiêu theo chiến lược xây dựng và phát triển nguồn lực của Nhà trường.		Năm 2024
	6.2	Xây dựng văn bản, quy trình giám sát, khuyến khích GV thực hiện tốt công việc để đảm bảo chất lượng hoạt động đào tạo, NCKH và các hoạt động phục vụ cộng đồng.		Năm 2024
		Xây dựng bộ tiêu chí định lượng các hoạt động phục vụ cộng đồng của GV. Xây dựng kế hoạch về việc tổ chức các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng theo từng năm học.		
	6.3	Tiếp tục công khai các thông tin và tiêu chí khi tuyển dụng GV trên các phương tiện truyền thông (nếu có).		Năm 2024
		Rà soát chiến lược phát triển nguồn nhân lực; xây dựng đề xuất với Bộ VHTTDL những tiêu chí tuyển dụng và bổ nhiệm mang tính đặc thù. Có chính sách thu hút mạnh hơn.		
	6.4	Rà soát, hoàn thiện các tiêu chuẩn năng lực GV để làm cơ sở cho quá trình đánh giá kết quả công việc.	Bộ phận TCCB Phòng Hành chính, Tổng hợp Phòng ĐT, QLKH&HTQT Phòng KT&ĐBCLGD Khoa KHDT Viện SKĐA.	Năm 2024
		Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá năng lực giảng viên giảng dạy của K.KHDT.		
	6.5	Duy trì, nâng cao hơn nữa mức hỗ trợ trong các chính sách, cơ chế để khuyến khích GV học tập nâng cao trình độ.		Năm 2024
		Khảo sát nhu cầu đào tạo và nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ GV cũng như có kế hoạch cụ thể để triển khai các khóa học. Tăng cường tìm kiếm các nguồn tài trợ từ các tổ chức, doanh nghiệp hoặc dự án để hỗ trợ GV tham gia các hoạt động nghề nghiệp đặc thù của nghệ thuật Cải lương.		
	6.6	Tổ chức đánh giá về sự đáp ứng của GV Khoa đối với vị trí việc làm để xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ của Khoa. Duy trì chính sách về chế độ thi đua khen thưởng để tạo động lực cho GV tích cực tham gia NCKH và hoạt động phục vụ cộng đồng.		Năm 2024

		Thực hiện khảo sát lấy phiếu phản hồi của GV về quy trình và tiêu chí đánh giá chất lượng công việc, thi đua khen thưởng. Khảo sát về chỉ số quy đổi trong cách tính điểm NCKH, bổ sung ưu đãi trong chính sách khuyến khích GV tham gia NCKH.		
	6.7	Phát huy các cơ chế hiện có (quy đổi; khen thưởng) để khuyến khích GV hoàn thành tốt nhiệm vụ NCKH.		
		Tổ chức hội thảo, tọa đàm để tìm ra giải pháp nâng cao chất lượng, số lượng đề tài NCKH. Thực hiện định kỳ rà soát, đối sánh kết quả và mức độ đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng các hoạt động NCKH của GV để cải tiến chất lượng. Trưởng Khoa KHDT bám sát các chính sách của Nhà nước về bảo tồn giá trị nghệ thuật Cải lương để có nhiều cơ hội cho giảng viên tham gia NCKH phối hợp với các đơn vị như nhà hát, đơn vị nghiên cứu về văn hóa, nghệ thuật.		
Tiêu chuẩn 7	7.1	Tiếp tục cử các chuyên viên, kỹ thuật viên, NV tham gia các khóa tập huấn để tăng cường nghiệp vụ chuyên môn.	Phòng Hành chính, Tổng hợp	Năm 2024
		Định kỳ hằng năm khảo sát người học, giảng viên về chất lượng phục vụ của đội ngũ nhân viên.		
	7.2	Xây dựng kế hoạch về cơ cấu độ tuổi cho đội ngũ nhân sự trong đề án nhân sự giai đoạn tiếp theo của Trường.	Bộ phận TCCB Phòng ĐT, QLKH&HTQT Khoa KHDT	Năm 2024
		Định kỳ 2 năm 1 lần lập kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, phân tích nhu cầu và ý kiến góp ý của các bên liên quan về vị trí việc làm của đội ngũ nhân sự để đáp ứng yêu cầu tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm.		Năm học 2024-2025
	7.3	Tiếp tục thực hiện chính sách bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ nhân viên. Duy trì chế độ khen thưởng như xét nâng lương trước hạn, khen thưởng các sáng kiến, cải tiến của đội ngũ nhân viên để khuyến khích sáng tạo, đóng góp cho Trường/ Khoa.	Trung tâm TTTV	Năm 2024

		Tổ chức lấy ý kiến đánh giá của người học về thái độ, năng lực làm việc của đội ngũ nhân viên. Duy trì hoạt động này hằng năm.		Năm 2025
	7.4	Khuyến khích nhân viên tham gia các khóa tập huấn về nghiệp vụ chuyên môn. Giao phòng chức năng chủ động đề xuất lớp học, khóa tập huấn có liên quan đến nghiệp vụ của đơn vị.		Năm 2024
		Khảo sát nhu cầu đào tạo của đội ngũ nhân viên và có kế hoạch triển khai các hoạt động đào tạo nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ hỗ trợ. Nhà trường tổ chức các khóa, lớp bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên theo nhu cầu.		Năm 2024
	7.5	Hoàn thiện chính sách quản trị nguồn nhân lực chú trọng khâu đánh giá kết quả thực hiện bằng cách xây dựng tiêu chí đánh giá rõ ràng, cụ thể để DGCL công việc và theo dõi, giám sát thực hiện.		Năm 2024
		Hoàn thiện bộ tiêu chí định lượng để đánh giá chất lượng công việc theo chỉ số KPI. Khảo sát sự hài lòng của NV về công tác đánh giá NV. Rà soát bản mô tả vị trí việc làm. Nhà trường bổ sung chính sách hỗ trợ để tạo điều kiện cho nhân viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở nhằm khuyến khích họ nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.		Năm 2024
Tiêu chuẩn 8	8.1	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các chính sách tuyển sinh, cập nhật và chủ động công bố thông tin và hình ảnh trên website của Trường/Khoa, thực hiện tuyển sinh đúng quy định của Bộ GD&ĐT. Thành lập Ban tuyên truyền để thực hiện tốt hơn nữa công tác quảng bá tuyển sinh và hoạt động chung của Nhà trường.		Năm 2024
		Thực hiện khảo sát sinh viên, cựu sinh viên, nhà tuyển dụng, đồng thời thu thập dữ liệu về nhu cầu nhân lực chuyên ngành DVCL của xã hội để làm cơ sở xây dựng đề án tuyển sinh.		Năm 2025
	8.2	Nghiên cứu tiêu chí và phương pháp tuyển sinh mới để có thể thu hút được đa dạng các đối tượng thí sinh.		Năm 2024

		Bám sát chính sách của Nhà nước về bảo tồn nghệ thuật truyền thống, nghiên cứu cách thức đào tạo phối hợp Nhà hát với Nhà trường; tổ chức định kỳ tọa đàm, hội thảo về giải pháp bảo tồn giữ gìn nghệ thuật truyền thống trong đó có nghệ thuật Cải lương; định kỳ đánh giá về hiệu quả các cách thức tuyển sinh, đào tạo nhân lực cho nghệ thuật Cải lương.	Khoa KHDT Phòng ĐT, QLKH & HTQT, Phòng CTHSSV Phòng KT & ĐBCLGD Đoàn TNCSHCM Phòng HCTH	Năm 2024
	8.3	Theo dõi chặt chẽ tiến độ học tập của người học, đặc biệt là các sinh viên bị cảnh báo học vụ để hỗ trợ kịp thời.		Năm 2025
		Xây dựng phần mềm chuyên dụng, đáp ứng yêu cầu đổi mới trong quản lý đào tạo. Cải tiến công cụ giám sát kết quả học tập của sinh viên.		Năm 2024
	8.4	Tiếp tục tăng cường các hoạt động ngoại khóa, trao đổi sinh viên (bằng cả hình thức trực tuyến); K.KHDT phối hợp với Phòng KT& ĐBCLGD định kỳ lấy ý kiến phản hồi của người học, cử người học đánh giá về các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác của Khoa/ Trường.		Năm 2024
		Nâng cao rà soát tất cả các hoạt động hỗ trợ người học các chuyên ngành trong Khoa. Nghiên cứu chính sách của Nhà nước về bảo tồn nghệ thuật Cải lương để mở rộng, đa dạng hơn các cơ hội trải nghiệm cho người học ngay khi còn học tại Trường. Tăng cường hoạt động thực hành, trải nghiệm nghề và cơ hội cho SV được công hiến, thành danh.		Năm 2025
		Định kỳ lấy phiếu phản hồi của người học về môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan của Trường.		Năm 2025
Tiêu chuẩn 9	9.1	Tuyên truyền nâng cao ý thức trong việc giữ gìn thiết bị phòng học. Thực hiện bảo dưỡng định kỳ các trang thiết bị sẵn có để bảo đảm hoạt động tốt, đáp ứng nhu cầu sử dụng của Khoa và sinh viên.	Khoa KHDT Trung tâm TTTV PhòngĐT,QLKH&HTQT, Phòng CTHSSV Phòng HCTH	Năm 2024
		Đề xuất với Nhà trường cung cấp đầy đủ phòng sinh hoạt chuyên môn, phòng làm việc phục vụ hoạt động đào tạo và NCKH. Mua sắm, đóng mới thêm đạo cụ học tập,		Năm 2024

		hệ thống bụi, hệ thống âm thanh, ánh sáng cho mỗi phòng học. Đầu tư về trang phục biểu diễn, các phòng học chuyên dụng...		
	9.2	Xây dựng kế hoạch sử dụng hiệu quả nguồn học liệu sách, giáo trình, tài liệu tham khảo phục vụ và đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu của CB, GV và người học. Ứng dụng CNTT trong quản lý thư viện, giúp bạn đọc khai thác hiệu quả nguồn tài liệu có sẵn. Trường giao cho Trung tâm TTTV tiếp tục đầu tư mua thêm sách chuyên ngành, giáo trình, tài liệu đầy đủ cho tất cả các ngành, chuyên ngành đào tạo của Nhà trường. Đối với chuyên ngành DVCL cần bổ sung tài liệu, băng đĩa các vở diễn nổi tiếng		Năm 2024
	9.3	Tăng cường công tác quản lý trang thiết bị theo đúng chức năng nhiệm vụ của các đơn vị; Nhà trường sẽ tiếp tục thực hiện bảo dưỡng định kì các trang thiết bị sẵn có để đảm bảo hoạt động tốt, đáp ứng nhu cầu sử dụng. Định kỳ 02 năm một lần thực hiện khảo sát sự hài lòng về chất lượng của hệ thống các phòng học và phòng thực hành, hệ thống thiết bị.		Năm 2024
	9.4	Xây dựng hệ thống sao lưu dữ liệu liên quan đến đào tạo thường xuyên với tần suất an toàn.		Năm 2024
		Nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, đặc biệt chú trọng đến việc phát triển các phần mềm quản lý, nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin để tạo điều kiện thuận lợi cho việc truy cập internet, qua đó sử dụng có hiệu quả các dịch vụ có sử dụng internet của Nhà trường. Tăng cường CNTT trong hoạt động văn thư lưu trữ.		Năm 2024
	9.5	Đẩy mạnh hơn nữa công tác vệ sinh môi trường, sức khỏe và an toàn. Tiếp tục xây dựng, triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến nội quy bảo vệ cơ quan, các phương án PCCC cũng như trách nhiệm của các bộ phận chức năng trong công tác bảo vệ trật tự, an toàn, an ninh trong khuôn viên đơn vị cho GV, CBVC, người lao động, người học.		Năm 2024

Tiêu chuẩn 10	10.1	Định kỳ rà soát CTĐT theo quy định. Xây dựng quy định (trong đó có quy trình) về công tác lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan; lập kế hoạch định kỳ rà soát CTĐT (2 năm/ lần) để thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan làm căn cứ để rà soát, thiết kế, điều chỉnh và phát triển chương trình. Khoa KHDT tham mưu Nhà trường bám sát chính sách của Nhà nước đối với việc bảo tồn nghệ thuật Cải lương (Ví dụ: Văn bản 7611/VPCP-KGVX truyền đạt ý kiến của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam về việc lập hồ sơ các di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu của Việt nam trình UNESCO) để thực hiện hiệu quả các dự án đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực cho nghệ thuật Cải lương..		Năm 2024
	10.2	Xây dựng kế hoạch và hoàn thành công tác rà soát, phát triển CTĐT của đơn vị mình theo quy định. Thực hiện việc thu thập ý kiến phản hồi từ GV, SV, cựu SV và nhà tuyển dụng về quy trình thiết kế, đánh giá và cải tiến CTDH. Cập nhật, điều chỉnh CTĐT theo tiến độ 2 năm/lần.	Khoa KHDT PhòngĐT,QLKH&HTQT Phòng KT&ĐBCLGD	Năm 2025
	10.3	Thực hiện lấy ý kiến đánh giá chất lượng giảng dạy. Nghiên cứu xây dựng quy trình thống kê tỉ lệ điểm và trả kết quả kiểm tra - thi để có sự điều chỉnh kịp thời về chất lượng đề thi.		Năm 2025
	10.4	Đẩy mạnh công tác NCKH bằng nhiều hình thức khác nhau để quy đổi điểm như dựng vở diễn, vai diễn... Tính điểm nghiên cứu khoa học đối với những sản phẩm văn hóa như vai diễn, vở diễn. Nhà trường cần tính đến việc thực hiện phân tầng đại học, để triển khai các đề tài NCKH phục vụ công tác đào tạo cũng như hỗ trợ các giảng viên trẻ và SV thực hiện các đề tài NCKH theo hướng ứng dụng (hoặc thực hành). Khoa KHDT tổ chức hội thảo với chủ đề liên quan đến việc đào tạo nguồn nhân lực cho công tác bảo tồn nghệ thuật truyền thống trong đó có nghệ thuật Cải lương; định kỳ hằng năm phối hợp với các nhà hát trong công tác đào tạo nhân lực nghệ thuật truyền thống trong các hoạt động nghề nghiệp đặc thù....		Năm 2024

Tiêu chuẩn 11	10.5	Tiếp tục thường xuyên lấy ý kiến của các bên liên quan về chất lượng các dịch vụ hỗ trợ, có hướng khắc phục và giúp đỡ SV kịp thời trong học tập.		Năm 2024
		Bố trí không gian riêng cho SV ngành; đồng thời Khoa tích cực huy động nguồn lực từ các tổ chức nhà tuyển dụng cho sinh viên thuê mượn trang phục đạo cụ của chuyên ngành. Khuyến khích SV đến thư viện Trường để cập nhật những tư liệu mới.		
	10.6	Tiếp tục duy trì các hình thức khảo sát hiện có; xây dựng văn hóa đảm bảo chất lượng giáo dục thông qua cơ chế lấy ý kiến phản hồi. Thực hiện quy trình lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan; xây dựng văn hóa bảo đảm chất lượng giáo dục bằng cơ chế lấy ý kiến phản hồi.		Năm 2024
		Thực hiện việc thu thập thông tin phản hồi từ nhà tuyển dụng (Tăng cường khảo sát các đối tượng ngoài Trường) tạo nguồn thông tin quan trọng để Khoa có chiến lược phù hợp nhằm nâng cấp hiệu chỉnh CTĐT.		
Tiêu chuẩn 11	11.1	Tiếp tục giám sát chặt chẽ các chỉ tiêu SV tốt nghiệp, thôi học của SV chuyên ngành DVCL. Phát huy hơn nữa vai trò của GVCN trong việc liên hệ, theo dõi sát sao tình hình SV nhất là các SV thôi học để kịp thời động viên, giúp đỡ SV tiếp tục việc học.		
		Kế hoạch, chiến lược đào tạo các phân tích dự đoán tỷ lệ tốt nghiệp, thôi học từ đó tìm ra biện pháp cải tiến chất lượng đào tạo.		
	11.2	Tiếp tục nâng cao hiệu quả của hệ thống giám sát và quản lý học tập cùng với các GVCN, GV bộ môn, GV hướng dẫn có định hướng và hỗ trợ sinh viên trong việc xây dựng kế hoạch học tập và hỗ trợ người học hoàn thành bài tốt nghiệp.		
		Xây dựng quy trình thực hiện việc tìm hiểu nguyên nhân chậm tốt nghiệp của người học, từ đó xây dựng những quy định hỗ trợ SV.		

	11.3	Tổ chức liên kết với các đơn vị/ doanh nghiệp để giúp sinh viên có cơ hội tìm kiếm việc làm đúng chuyên ngành đào tạo được dễ dàng hơn sau khi tốt nghiệp; tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa để sinh viên tham gia trải nghiệm nghề và có cơ hội thực hành nghề ngay khi đang theo học tại Trường.	Khoa KHDT Trung tâm TTTV Phòng ĐT, QLKH & HTQT Phòng CTHSSV Phòng HCTH	Năm 2024
		Lập kế hoạch khảo sát về tình trạng việc làm của sinh viên chuyên ngành DVCL đã tốt nghiệp ở các khóa, thiết lập mối liên hệ về thông tin việc làm. Tạo cơ sở dữ liệu để đối sánh.		
	11.4	Thực hiện Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội.		Năm 2024
		Lập kế hoạch về nội dung hoạt động NCKH sinh viên trình Hiệu trưởng duyệt, sau đó thống nhất chỉ đạo tổ chức thực hiện.		
	11.5	Thực hiện “Quy định công tác lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan”. Đồng thời điều chỉnh các tiêu chí đánh giá ở các mẫu phiếu để bảo đảm tính cập nhật và phù hợp với mong muốn của đối tượng được khảo sát.		

Ghi chú: Danh mục chữ viết tắt:

BGD&ĐT

BLQ

BVHTTDL

CNDVCL

CTĐT

Bộ Giáo dục và Đào tạo

Bên liên quan

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du Lịch

Chuyên ngành Diễn viên cải lương

Chương trình đào tạo

CĐR	Chuẩn đầu ra
CTHSSV	Công tác học sinh, sinh viên
CTDH	Chương trình dạy học
CSGD	Cơ sở giáo dục
CSVC	Cơ sở vật chất
ĐCCT	Đề cương chi tiết
ĐBCLGD	Đảm bảo chất lượng giáo dục
ĐHSKĐAHN	Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội
ĐT,QLKH&HTQT	Đào tạo, Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế
HCTH (TCCB)	Hành chính, Tổng hợp (Tổ chức cán bộ)
KQHT	Kết quả học tập
KKHDT	Khoa Kịch hát dân tộc
KT&ĐBCLGD	Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục
NCKH	Nghiên cứu khoa học
NH	Người học
NTD	Nhà tuyển dụng
PVCĐ	Phục vụ cộng đồng
SV	Sinh viên



SVTN

TTTTTV

VSKĐA

Sinh viên tốt nghiệp

Trung tâm Thông tin, Thư viện

Viện Sân khấu – Điện ảnh